

Số: 156/CV-GD&ĐT

Krông Pa, ngày 28 tháng 5 năm 2019

V/v: Tự kiểm tra, đối chiếu các tiêu chí về xây dựng làng nông thôn mới (Buôn Ma rốc và Buôn Proong).

- Kính gửi: - Lãnh đạo trường Mẫu giáo xã Ia Mlah;  
- Lãnh đạo trường Mẫu giáo xã Chư Gu.  
- Lãnh đạo trường Tiểu học xã Ia Mlah;  
- Lãnh đạo trường Tiểu học xã Chư Gu;  
- Lãnh đạo trường THCS Lý Tự Trọng xã Chư Gu;  
- Lãnh đạo trường THCS Lê Lợi xã Ia Mlah;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Ban hành Quy định Bộ tiêu chí thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới; Quy trình xét công nhận, công bố, thôn làng đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2020.

Nhằm rà soát và đối chiếu các tiêu chí về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, xây dựng buôn, làng nông thôn mới trên địa bàn huyện năm 2019. Phòng Giáo dục – Đào tạo trích dẫn tiêu chí 5 và 14 (14.1;14.2) của Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 17/4/2019; đồng thời yêu cầu các Lãnh đạo các đơn vị trường tự kiểm tra, đối chiếu kết quả đã đạt được của từng chỉ tiêu/tiêu chí, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí 5 về cơ sở vật chất:

| Stt | Cơ sở vật chất trường học   | Đánh giá |          |
|-----|---|----------|----------|
|     |   | Đạt      | Chưa đạt |
| 1   | Trường, điểm trường MN, MG trong thôn, làng có đầy đủ CSVC và trang thiết bị dạy học theo đúng quy định. Có các công trình phụ trợ như: Nhà vệ sinh, hệ thống cấp nước sinh hoạt, cống, hàng rào. |          |          |

2. Tiêu chí 14 về giáo dục – Đào tạo:

| Tiêu chí | Nội dung tiêu chí | Chỉ tiêu thôn, buôn        |        |                   |        | Chỉ tiêu quy định                 |                   |
|----------|-------------------|----------------------------|--------|-------------------|--------|-----------------------------------|-------------------|
|          |                   | Buôn Ma rốc và Buôn Proong |        | Thôn buôn còn lại |        | Thôn làng ĐBK, làng đồng bào DTTS | Thôn làng còn lại |
|          |                   | Tổng số                    | Tỷ lệ% | Tổng số           | Tỷ lệ% |                                   |                   |
|          |                   |                            |        |                   |        |                                   |                   |

|      |  |  |  |  |  |        |        |
|------|--|--|--|--|--|--------|--------|
|      | Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập GD tiểu học đúng độ tuổi; PCGD THCS.      |  |  |  |  |        |        |
|      | - Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi,<br>+ Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến lớp                  |  |  |  |  | ≥ 90%) | ≥ 90%) |
|      | + Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non.  |  |  |  |  | ≥ 80%) | ≥ 85%) |
| 14.1 | - Đạt phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 2:<br>+ Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt                       |  |  |  |  | ≥ 90%) | ≥ 90%) |
|      | + Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học.   |  |  |  |  | ≥ 70%) | ≥ 80%) |
|      | - Đạt PCGD THCS mức độ 2:<br>+ Tỷ lệ thanh thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp THCS. |  |  |  |  | ≥ 80%) | ≥ 90%) |
| 14.2 | - Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS của buôn được tiếp tục học THPT, bổ túc, học nghề                     |  |  |  |  | ≥ 70%) |        |

3. Giao Lãnh đạo trường THCS Lê Lợi và THCS Lý Tự Trọng tổng hợp và báo cáo bằng văn bản gửi về bộ phận phụ trách CSVC chậm nhất là ngày **04/6/2019** qua địa chỉ mail [dieupgdtrongpa@gmail.com](mailto:dieupgdtrongpa@gmail.com)

Nếu trong quá trình triển khai có gì vướng mắc, xin liên hệ về phòng Giáo dục – Đào tạo (gặp Đ/c Diệu) để được hướng dẫn.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị trường; (t/hiện)
- Lưu VT, CSVC.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
  
 Nguyễn Văn Vĩnh